

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 138/2026/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Phú L, sinh năm 2005; CCCD số 096205014763; Địa chỉ: ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 2002; CCCD số 096302007505; Địa chỉ: ấp M, xã C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Phú L và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung, tài sản và nợ chung: Anh L và chị H xác định không có, không yêu cầu.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2.2 Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất đề nguyên đơn chịu 150.000 đồng. Ngày 02/3/2026, anh L đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh C theo biên lai số 0002214 được đối trừ, anh L được nhận lại 150.000 đồng khi quyết định có hiệu lực.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã .Cái Nước, tỉnh Cà Mau
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thái Hoàng Đắc